

Đề cương chi tiết môn học

- Tên môn học:** SỨC BỀN VẬT LIỆU **Mã môn học:** STMA240121
- Tên Tiếng Anh:** MECHANICS OF MATERIALS
- Số tín chỉ:** 4 tín chỉ (4/0/8) (4 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm)
Phân bố thời gian: 15 tuần (4 tiết lý thuyết + 0*2 tiết thực hành + 8 tiết tự học/ tuần)
- Các giảng viên phụ trách môn học:**

1/ GV phụ trách chính: TS. Phạm Tân Hùng

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

2.1/ TS. Phan Đức Huynh

2.2/ ThS. Trang Tấn Triển

2.3/ ThS. Lê Thanh Phong

2.4/ ThS. Nguyễn Thị Bích Liễu

5. Điều kiện tham gia học tập môn học

Môn học tiên quyết: Cơ học cơ sở (FUME130221)

Môn học trước: Toán 2 (MATH132501)

Môn học song song: Không

6. Mô tả môn học (Course Description)

Sức bền vật liệu là môn học cơ sở ngành, cung cấp cho học viên các nguyên tắc và phương pháp cơ bản trong phân tích kết cấu. Môn học nghiên cứu tính chất chịu lực của vật liệu từ đó đề ra các phương pháp tính về độ bền, độ cứng và độ ổn định của các phần tử cơ bản trong kết cấu. Nội dung của môn học bao gồm: phân tích nội lực trên mặt cắt trong kết cấu phẳng (dầm, thanh, khung); phân tích ứng suất và biến dạng trong các phần tử kết cấu; phân tích trạng thái ứng suất; tính toán hệ tĩnh định và hệ siêu tĩnh nhằm đảm bảo điều kiện bền, điều kiện cứng và điều kiện ổn định.

7. Mục tiêu môn học (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Môn học này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT	Trình độ năng lực
G1	Kiến thức cơ sở trong lĩnh vực xây dựng như: nội lực, ứng suất, biến dạng, chuyển vị.	1.2	2
G2	Khả năng phân tích, giải thích và lập luận giải quyết các vấn đề liên quan đến sức bền vật liệu trong lĩnh vực xây dựng.	2.1	3
G3	Khả năng đọc hiểu các tài liệu của sức bền vật liệu bằng tiếng Anh	3.3	2

8. Chuẩn đầu ra của môn học

Chuẩn đầu ra MH	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)			Chuẩn đầu ra CDIO	Trình độ năng lực
G1	G1.1	Xác định được các thành phần nội lực trên mặt cắt. Vẽ và giải thích được ý nghĩa của các biểu đồ nội lực trong bài toán thanh bằng phương pháp mặt cắt biến thiên và phương pháp vẽ nhanh.	1.2	2	
	G1.2	Tính ứng suất tại một điểm trên mặt cắt ngang của thanh chịu kéo nén, uốn, xoắn, cắt thuần túy và vẽ được quy luật phân bố của các thành phần ứng suất trên mặt cắt ngang.	1.2	2	
	G1.3	Xác định được các đặc trưng cơ học của vật liệu và tính được các đặc trưng hình học của mặt cắt ngang.	1.2	2	
G2	G2.1	Giải được ba bài toán cơ bản của sức bền vật liệu: kiểm tra bền, xác định kích thước mặt cắt ngang và tìm tải trọng cho phép.	2.1.1	2	
	G2.2	Tính được chuyển vị của thanh bằng phương pháp hình học và phương pháp năng lượng. Giải được các bài toán siêu tĩnh bằng phương pháp tương thích biến dạng và phương pháp lực. Tính toán được bài toán ổn định theo Euler và theo phương pháp thực hành.	2.1.1	2	
	G2.3	Xây dựng được mô hình tính phù hợp cho các cầu kiện trong lĩnh vực xây dựng.	2.1.2	3	
	G2.4	Áp dụng được nguyên lý cộng tác dụng.	2.1.1	3	
G3	G3.1	Đọc hiểu các tài liệu sức bền vật liệu bằng tiếng Anh.	3.3.1	2	

9. Đạo đức khoa học:

Các bài tập ở nhà và dự án phải được thực hiện từ chính bản thân sinh viên. Nếu bị phát hiện có sao chép thì xử lý các sinh viên có liên quan bằng hình thức đánh giá **0** (không) điểm qua trình và cuối kỳ.

10. Nội dung chi tiết môn học:

Tuần	Nội dung	Chuẩn đầu ra môn học	Trình độ năng lực	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	Chương 1: Các khái niệm cơ bản				
1	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: <ul style="list-style-type: none"> Giới thiệu và giải thích chuẩn đầu ra của môn học. Nêu nhiệm vụ của sinh viên và phương pháp học tập. Trình bày đạo đức trong khoa học. Nêu một số ví dụ về ứng dụng kiến thức của môn học trong lĩnh vực xây dựng. 	G1.1 G1.2 G2.1 G2.4 G3.1	2 2 2 3 2	Thuyết trình Giải bài tập	Bài tập online Project

	<p>1.1. Đối tượng và nhiệm vụ của môn học.</p> <p>1.2. Phân loại vật thể trong sức bền vật liệu.</p> <p>1.3. Ngoại lực, nội lực.</p> <p>1.4. Ứng suất.</p> <p>1.5. Biến dạng.</p> <p>1.6. Các giả thiết cơ bản-Nguyên lý cộng tác dụng.</p>				
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8)</p> <ul style="list-style-type: none"> + Làm bài tập: xác định nội lực trên mặt cắt ngang và vẽ biểu đồ nội lực cho bài toán thanh. + Tính ứng suất trung bình của các phần tử chịu tải trọng dọc trực, ứng suất cắt của các phần tử chịu cắt + Tìm hiểu các kết cấu thực tế đơn giản, xây dựng mô hình tính và tính nội lực trên mặt cắt ngang. 	G1.1 G1.2 G2.1 G2.3	2 2 2 3		Bài tập online
	<p>Chương 2: Thanh chịu kéo – nén đúng tâm.</p> <p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4)</p> <p>Nội dung GD lý thuyết:</p> <p>2.1. Khái niệm</p> <p>2.2. Nội lực</p> <p>2.3. Ứng suất trên mặt cắt ngang</p> <p>2.4. Ứng suất trên mặt cắt nghiêng, trạng thái ứng suất đơn</p> <p>2.5. Biến dạng</p> <p> 2.5.1. Biến dạng dài dọc trực</p> <p> 2.5.2. Biến dạng ngang và hệ số Poat-sông</p> <p>2.6. Đặc trưng cơ học của vật liệu</p> <p> 2.6.1. Thí nghiệm kéo vật liệu</p> <p> 2.6.2. Thí nghiệm nén vật liệu</p> <p> 2.6.3. Một số yếu tố ảnh hưởng đến các đặc trưng cơ học của vật liệu</p> <p>2.7. Điều kiện bền và ứng suất cho phép</p> <p> 2.7.1. Điều kiện bền</p> <p> 2.7.2. Ứng suất cho phép và hệ số an toàn</p> <p> 2.7.3. Ba bài toán cơ bản từ điều kiện bền</p>	G1.1 G1.2 G1.3 G2.1 G2.3	2 2 2 2 3	Thuyết trình Giải bài tập	Bài tập online Project
2	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8)</p> <p>Các nội dung tự học:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nghiên cứu cách xác định chuyển vị của hệ thanh bằng phương pháp hình học. + Làm bài tập tính hệ thanh tĩnh định chịu kéo-nén đúng tâm theo điều kiện bền. + Tìm các kết cấu thực trong đó có phần tử chịu kéo-nén đúng tâm, xây dựng sơ đồ tính cho các kết cấu đó. 	G1.1 G1.2 G2.1 G2.2 G2.3	2 2 2 2 3		Bài tập online
3	<p>Chương 2: Thanh chịu kéo – nén đúng tâm (tiếp theo)</p> <p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4)</p> <p>Nội dung GD lý thuyết:</p> <p>2.8. Tính chuyển vị của hệ thanh bằng phương pháp hình học</p>	G1.1 G1.2 G2.1	2 2 2	Thuyết trình Giải bài	Bài tập online

	2.9. Thể năng biến dạng đàn hồi 2.10. Định lý Castigliano 2.11. Công thức Mohr	G2.2 G2.3	2 3	tập	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) Các nội dung tự học: + Tìm các kết cấu thực có phần tử chịu kéo-nén đúng tâm ở dạng siêu tĩnh, xây dựng sơ đồ tính cho các kết cấu đó. + Làm bài tập tính chuyển vị cho hệ thanh tĩnh định chịu kéo-nén đúng tâm.	G2.1 G2.2 G2.3	2 2 3		Bài tập online Project
4	Chương 2: Thanh chịu kéo – nén đúng tâm (tiếp theo)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: 2.12. Bài toán siêu tĩnh. 2.12.1. Khái niệm bài toán siêu tĩnh 2.12.2. Giải bài toán siêu tĩnh bằng phương pháp hình học 2.12.3. Giải bài toán siêu tĩnh bằng phương pháp lực	G1.1 G1.2 G1.3 G2.2 G2.4	2 2 2 2 3	Thuyết trình Giải bài tập	Bài tập online
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) Các nội dung tự học: + Tìm các kết cấu thực có phần tử chịu kéo-nén đúng tâm ở dạng siêu tĩnh, xây dựng sơ đồ tính cho các kết cấu đó. + Làm bài tập tính chuyển vị và giải hệ siêu tĩnh cho hệ thanh chịu kéo-nén đúng tâm.	G1.1 G1.2 G1.3 G2.2 G2.3	2 2 2 2 3		Bài tập online
5	Chương 3: Thanh chịu xoắn-chịu cắt				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: 3.1. Khái niệm thanh chịu xoắn-chịu cắt 3.2. Nội lực 3.3. Ứng suất trên mặt cắt ngang của thanh tròn chịu xoắn 3.4. Moment quán tính cực của mặt cắt ngang 3.5. Ứng suất trên mặt cắt nghiêng, trạng thái ứng suất trượt thuần túy của thanh tròn chịu xoắn 3.6. Biến dạng của thanh tròn chịu xoắn 3.7. Tính thanh tròn chịu xoắn theo điều kiện bền và điều kiện cứng 3.8. Biểu thức thể năng biến dạng đàn hồi của thanh chịu xoắn. 3.9. Xoắn thanh thẳng tiết diện chữ nhật	G1.1 G1.2 G1.3 G2.1 G2.2	2 2 2 2 2	Thuyết trình Giải bài tập	Bài tập online
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) + Tìm hiểu về ứng suất trong các mối ghép (bulong, đinh tán, hàn)	G1.1 G1.2 G2.1	2 2 2		Bài tập online

	+ Làm bài tập thanh chịu xoắn	G2.2	2		
	Chương 3: Thanh chịu xoắn - chịu cắt (tiếp theo)				
6	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: <ul style="list-style-type: none"> 3.10. Xoắn thanh thành mỏng 3.11. Tính ứng suất trong các mối ghép (bulong, đinh tán, hàn), điều kiện bền và ba bài toán cơ bản. 3.12. Thanh siêu tĩnh chịu xoắn B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) <ul style="list-style-type: none"> + Tính bền cho các mối ghép, tính ứng suất khi xoắn thuần túy có mặt cắt chữ nhật, thanh thành mỏng. + Tính toán và thiết kế các mối ghép bulong, đinh tán và mối hàn. 	G1.1 G1.2 G2.1 G2.2 G2.4	3 2 2 2 3	Thuyết trình Giải bài tập	Bài tập online Project
7	Chương 4: Thanh chịu uốn phẳng				
7	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: <ul style="list-style-type: none"> 4.1. Khái niệm về thanh chịu uốn phẳng 4.2. Nối lực trong thanh chịu uốn phẳng 4.3. Thanh chịu uốn phẳng thuần túy. <ul style="list-style-type: none"> 4.3.1. Biểu thức tính ứng suất pháp tại một điểm trên mặt cắt ngang 4.3.2. Biểu đồ ứng suất pháp trên mặt cắt ngang 4.3.3. Đặc trưng hình học của mặt cắt ngang B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) Các nội dung tự học: <ul style="list-style-type: none"> + Tính các đặc trưng hình học của mặt cắt ngang + Tính ứng suất tại một điểm trên mặt cắt ngang của thanh chịu uốn thuần túy. + Tìm các kết cấu thực tế có phần tử chịu uốn phẳng và xây dựng sơ đồ tính cho các kết cấu này. 	G1.1 G1.2 G1.3 G2.1	2 2 2 2	Thuyết trình Giải bài tập	Bài tập online Project
8	Chương 4: Thanh chịu uốn phẳng (tiếp theo)				
8	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: <ul style="list-style-type: none"> 4.3.4. Kiểm tra bền cho đầm chịu uốn thuần túy phẳng và ba bài toán cơ bản 4.3.5. Hình dạng hợp lý của mặt cắt ngang đầm chịu uốn 4.3.6. Ứng suất trên mặt cắt nghiêng. 4.4. Đầm chịu uốn ngang phẳng <ul style="list-style-type: none"> 4.4.1. Biểu thức tính ứng suất pháp trên 	G1.1 G1.2 G1.3 G2.1	2 2 2 2	Thuyết trình Giải bài tập	Bài tập online Project

	<p>mặt cắt ngang</p> <p>4.4.2. Biểu thức tính ứng suất tiếp trên mặt cắt ngang</p> <p>4.4.3. Trạng thái ứng suất của phân tử thuộc dầm chịu uốn ngang phẳng, trạng thái ứng suất phẳng đặc biệt.</p> <p>4.3.1. Kiểm tra bền cho dầm chịu uốn ngang phẳng và ba bài toán cơ bản</p>				
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8)</p> <p>Các nội dung tự học:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tính ứng suất tại một điểm trên mặt cắt ngang của dầm chịu uốn ngang phẳng, tính bền và chọn dạng hợp lý của mặt cắt ngang dầm chịu uốn. + Tìm các kết cấu thực tế có phần tử chịu uốn phẳng và xây dựng sơ đồ tính cho các kết cấu này. + Tìm hiểu về chuyển vị của dầm chịu uốn. 	G1.1 G1.2 G1.3 G2.1 G2.2 G2.3	2 2 2 2 2 3		Bài tập online
9	<p>Chương 4: Thanh chịu uốn phẳng (tiếp theo)</p> <p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4)</p> <p>Nội dung GD lý thuyết:</p> <p>4.5. Thé năng biến dạng đàn hồi của thanh chịu uốn phẳng</p> <p>4.6. Chuyển vị của thanh chịu uốn phẳng</p> <p>4.6.1. Khái niệm chung</p> <p>4.6.2. Phương trình vi phân của đường đàn hồi.</p> <p>4.6.3. Tính chuyển vị của thanh chịu uốn bằng phương pháp tích phân không định hạn</p> <p>4.6.4. Định lý Castiglano</p> <p>4.6.5. Công thức Mohr</p> <p>4.6.6. Tính chuyển vị bằng phương pháp tải trọng giả tạo</p>	G1.1 G2.2	2 2	Thuyết trình Giải bài tập	Bài tập online
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8)</p> <p>Các nội dung tự học:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Làm bài tập tính chuyển vị của dầm chịu uốn 	G1.1 G2.2	2 2		Bài tập online
10	<p>Chương 4: Thanh chịu uốn phẳng (tiếp theo)</p> <p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4)</p> <p>Nội dung GD lý thuyết:</p> <p>4.6.7. Tính chuyển vị bằng phương pháp nhân biểu đồ Verexaghin</p>	G1.1 G2.2	2 2	Thuyết trình Giải bài tập	Bài tập online
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8)</p> <p>Các nội dung tự học:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Làm bài tập tính chuyển vị của dầm bằng phương pháp nhân biểu đồ. + Tìm hiểu về dầm siêu tĩnh. 	G1.1 G2.2	2 2		Bài tập online

	Chương 4: Thanh chịu uốn phẳng (tiếp theo)				
11	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: <ul style="list-style-type: none"> 4.7. Bài toán siêu tĩnh của thanh chịu uốn. 4.7.1. Khái niệm dầm siêu tĩnh 4.7.2. Giải bài toán dầm siêu tĩnh bằng điều kiện tương thích biến dạng 4.7.3. Giải bài toán siêu tĩnh bằng phương pháp lực. B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) <ul style="list-style-type: none"> + Tìm hiểu về dầm Composite. + Tìm các kết cấu thực tế có phần tử dầm siêu tĩnh và xây dựng sơ đồ tính cho các kết cấu này. 	G1.1 G2.2	2 2	Thuyết trình Giải bài tập	Bài tập online
12	Chương 5: Thanh chịu lực phức tạp				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: <ul style="list-style-type: none"> 5.1. Khái niệm và phân loại bài toán. 5.2. Bài toán uốn xiên. <ul style="list-style-type: none"> 5.2.1. Định nghĩa và nhận dạng bài toán 5.2.2. Úng suất trên mặt cắt ngang 5.2.3. Phương trình đường trung hòa và sự phân bố ứng suất pháp trên mặt cắt ngang 5.2.4. Điều kiện bền 5.2.5. Trạng thái ứng suất của phân tử thuộc dầm chịu uốn xiên B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) <ul style="list-style-type: none"> + Xác định ứng suất tại một điểm trên mặt cắt ngang của thanh chịu uốn xiên. + Xác định ứng suất pháp cực trị phát sinh trong thanh chịu uốn xiên. + Tìm các ví dụ thực tế các kết cấu có phần tử thanh chịu uốn xiên và xây dựng sơ đồ tính cho các kết cấu này 	G1.1 G1.2 G2.1 G2.3 G2.4	2 2 2 3 3	Thuyết trình Giải bài tập	Bài tập online
13	Chương 5: Thanh chịu lực phức tạp (tiếp theo)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: <ul style="list-style-type: none"> 5.3. Bài toán uốn và kéo - nén đồng thời <ul style="list-style-type: none"> 5.3.1. Định nghĩa và nhận dạng bài toán 5.3.2. Úng suất trên mặt cắt ngang 5.3.3. Phương trình đường trung hòa và biểu đồ ứng suất pháp trên mặt cắt ngang 5.3.4. Điều kiện bền 5.3.5. Thanh chịu kéo - nén lệch tâm B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) <ul style="list-style-type: none"> + Xác định ứng suất tại một điểm trên mặt cắt 	G1.1 G1.2 G2.1 G2.3 G2.4	2 2 2 3 3	Thuyết trình Giải bài tập	Bài tập online Project

	<p>ngang của thanh chịu uốn và kéo - nén đồng thời; thanh chịu kéo-nén lệch tâm.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Phân tích ứng suất trong thanh chịu kéo-nén và uốn đồng thời, thanh chịu kéo-nén lệch tâm. + Tìm các ví dụ thực tế các kết cấu có phần tử thanh chịu uốn và kéo-nén đồng thời; kéo-nén lệch tâm và xây dựng sơ đồ tính cho các kết cấu này 	G1.2 G2.1 G2.3 G2.4	2 2 3 3		
14	Chương 5: Thanh chịu lực phức tạp (tiếp theo)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: <ul style="list-style-type: none"> 5.4. Bài toán uốn và xoắn đồng thời <ul style="list-style-type: none"> 5.4.1. Định nghĩa và nhận dạng bài toán 5.4.2. Thanh tiết diện chữ nhật 5.4.3. Thanh tiết diện tròn 5.5. Thanh chịu lực tổng quát <ul style="list-style-type: none"> 5.5.1. Thanh tiết diện chữ nhật 5.5.2. Thanh tiết diện tròn 5.6. Trạng thái ứng suất của phân tố thuộc thanh chịu uốn-xoắn 	G1.1 G1.2 G2.1 G2.3 G2.4	2 2 2 3 3	Thuyết trình Giải bài tập	Bài tập online
15	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) <ul style="list-style-type: none"> + Làm bài tập xác định ứng suất tại một điểm trên mặt cắt ngang của thanh chịu uốn và xoắn đồng thời + Tìm các ví dụ thực tế các kết cấu có phần tử thanh chịu uốn và xoắn đồng thời và xây dựng sơ đồ tính cho các kết cấu này 	G1.1 G1.2 G2.1 G2.3 G2.4	2 2 2 3 3		Bài tập online
	Chương 6: Ôn định của thanh chịu nén đúng tâm				
15	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: <ul style="list-style-type: none"> 6.1. Khái niệm về sự ổn định của trạng thái cân bằng 6.2. Bài toán Euler xác định lực tới hạn của thanh chịu nén đúng tâm 6.3. Ứng suất tới hạn, giới hạn áp dụng công thức Euler 6.4. Ôn định của thanh chịu nén đúng tâm làm việc ngoài miền đàn hồi 6.5. Phương pháp thực hành tính ổn định thanh chịu nén 	G2.1 G2.2	2 2	Thuyết trình Giải bài tập	Bài tập online
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) Các nội dung tự học: <ul style="list-style-type: none"> + Cách xác định tải trọng giới hạn theo Euler. + Cách xác định độ mảnh của thanh. + Phạm vi áp dụng trong tính ổn định. + Cách tra bảng để xác định hệ số hiệu chỉnh của ứng suất cho phép. 	G2.1 G2.2	2 2		Bài tập online

11. Đánh giá kết quả học tập:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra như sau:

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Chuẩn đầu ra đánh giá	Trình độ năng lực	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Bài tập							...
BT# 1	Xác định nội lực tại một mặt cắt và vẽ biểu đồ nội lực bằng phương pháp vẽ nhanh.	Tuần 1	G1.1	2	Bài tập	Trắc nghiệm điện khuyết	10
BT# 2	Tính thanh chịu kéo-nén đúng tâm	Tuần 4	G1.1 G1.2 G1.3 G2.1 G2.2 G3.1	2 2 2 2 2	Bài tập	Trắc nghiệm điện khuyết	10
BT# 3	Tính thanh chịu xoắn	Tuần 6	G1.1 G1.2 G2.1 G2.2 G3.1	2 2 2 2 2	Bài tập	Trắc nghiệm điện khuyết	10
BT# 4	Tính thanh chịu uốn	Tuần 10	G1.1 G1.2 G2.1 G2.2 G3.1	2 2 2 2 2	Bài tập	Trắc nghiệm điện khuyết	10
Bài tập lớn (Project)							...
BL# 1	Cho cấu kiện thực tế chịu tải và vật liệu cho trước. Sinh viên tính ứng suất, biến dạng và chọn mặt cắt phù hợp cho cấu kiện. Kiểm tra bền cho kết cấu nếu xét đến trọng lượng bản thân của đầm	Tuần 2 - 13	G1.1 G1.2 G1.3 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4	2 2 2 2 3 3 3	Tiêu luận	Rubric	10
Thi cuối kỳ							50
	- Nội dung bao quát tất cả các chuẩn đầu ra quan trọng của môn học. - Thời gian làm bài: 90 phút.		G1.1 ...			Thi tự luận	

CDR môn học	Hình thức kiểm tra					
	BT #1	BT #2	BT #3	BT #4	BL #1	Thi cuối kỳ
G1.1	x	x	x	x	x	x
G1.2		x	x	x	x	x
G1.3		x			x	x
G2.1		x	x	x	x	x
G2.2		x	x	x	x	x
G2.3					x	
G2.4					x	x
G3.1		x	x	x		x

12. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

1. **R. C. Hibbeler**, Mechanics of materials, 9th Edition, McFraw-Hill, 2013.

- Sách (TLTK) tham khảo:

1. **Ferdinand P. Beer, E. Russell Johnston, John T. Dewolf**, Mechanics of materials, McFraw-Hill, 2012.
2. **Đỗ Kiến Quốc, Nguyễn Thị Hiền Lương, Bùi Công Thành, Lê Hoàng Tuấn, Trần Tân Quốc**, Sức bền vật liệu, NXB ĐHQG TP.HCM, 2004.

13. Ngày phê duyệt lần đầu:

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

PGS. TS. Nguyễn Trung Kiên

TS. Phạm Tân Hùng

TS. Phạm Tân Hùng

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Lần 1: Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: ngày tháng năm	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)
	Tổ trưởng Bộ môn: